

Số: 881/BC-STC

Gia Lai, ngày 04 tháng 9 năm 2026

BÁO CÁO
Về nhóm vấn đề giải trình, chất vấn tại Phiên họp của
Thường trực Hội đồng nhân dân

Thực hiện Kế hoạch số 28/KH-TTHĐND ngày 24/8/2026 của Thường trực HĐND tỉnh, Sở Tài chính kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh các nội dung như sau:

I. Nhóm vấn đề giải trình về giải ngân vốn đầu tư công

Theo Kế hoạch số 28/KH-TTHĐND ngày 24/8/2026 của Thường trực HĐND tỉnh về các nội dung giải trình tại Phiên họp của Thường trực HĐND tỉnh ngày 08/9/2026 đối với Giám đốc Sở Tài chính, có nêu: “Qua nghiên cứu Báo cáo số 764/BC-STC ngày 30/7/2026 của Sở Tài chính về kết quả phân bổ và giải ngân vốn đầu tư công năm 2026 (từ ngày 01/01/2026 đến ngày 30/7/2026), theo đó một số chủ đầu tư có tỷ lệ giải ngân rất thấp, như: Sở Nông nghiệp và Môi trường 3,23%; Sở Y tế 6,84%; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch 9,51%; Ban quản lý các dự án Giao thông và Dân dụng 21,80%; Ban quản lý Khu kinh tế 25,62%. Đáng chú ý nhất là: (1) Ban quản lý các dự án Giao thông và Dân dụng có kế hoạch vốn trên 10.811 tỷ đồng nhưng mới giải ngân khoảng 21,80%; (2) Ban quản lý các dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao khoảng 2.258,9 tỷ đồng, giải ngân 40,36%; Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Gia Lai được giao khoảng 1.598,2 tỷ đồng, giải ngân 42,94%. Đây là khối lượng vốn rất lớn, nếu không có giải pháp quyết liệt sẽ ảnh hưởng đáng kể đến tỷ lệ giải ngân chung của tỉnh. Đề nghị Sở Tài chính làm rõ nguyên nhân chủ yếu dẫn đến tình trạng chậm giải ngân; trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư đối với số vốn chưa giải ngân; khả năng giải ngân hết kế hoạch vốn năm 2026; đồng thời Sở đã tham mưu UBND tỉnh những giải pháp gì để bảo đảm sử dụng hiệu quả nguồn vốn đầu tư công và hoàn thành mục tiêu giải ngân năm 2026”. Sở Tài chính xin báo cáo, giải trình như sau:

1. Về giải ngân vốn đầu tư công đến ngày 30/7 và tính đến thời điểm hiện nay 31/8

Số liệu giải ngân đến ngày 30/7 trên toàn tỉnh như báo cáo của Sở Tài chính tại Báo cáo số 764/BC-STC ngày 30/7/2026, tổng giá trị giải ngân toàn tỉnh đạt 9.323 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 33,93%. Trong đó, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh: 78 tỷ đồng, đạt 25,62%, Ban QLDA Nông nghiệp và PTNT: 912 tỷ đồng đạt 40,36%, Ban QLDA Giao thông và Dân dụng tỉnh: 2.357 tỷ đồng, đạt 21,80%.

Tỷ lệ giải ngân tính đến 31/8 của các chủ đầu tư vốn lớn như sau: Ban quản lý các dự án Giao thông và Dân dụng (7.904/10.454 tỷ đồng, đạt 75,61%); Ban quản lý các dự án đầu tư xây dựng tỉnh (3.701/5.866 tỷ đồng, đạt 63,09%); Ban quản lý các dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (1.274/2.301 tỷ đồng, đạt 55,37%); Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh Gia Lai (936/1.718 tỷ đồng, đạt 54,48%); Ban quản lý Khu kinh tế (122/305 tỷ đồng, đạt 40,00%).

Tỷ lệ giải ngân tính đến ngày 30/7 còn thấp là do các nguyên nhân chính như sau:

a) Đối với Ban quản lý các dự án Giao thông và Dân dụng (21,80%): được giao kế hoạch vốn 10.811 tỷ đồng, đến thời điểm báo cáo giải ngân 2.357 tỷ đồng, đạt 21,80% (Trong đó bố trí: Vốn NSTW 7.733 tỷ đồng, giải ngân 1.308 tỷ đồng, đạt 16,91%; Nguồn tiền sử dụng đất 2.424 tỷ đồng, giải ngân 650 tỷ đồng, đạt 26,82%; Nguồn vốn khác NST 654 tỷ đồng, giải ngân 399 tỷ đồng, đạt 61,01%).

Tại thời điểm ngày 30/7, tổng kế hoạch vốn giao cho Ban quản lý các dự án Giao thông và Dân dụng là 10.811 tỷ đồng thì vốn của Dự án đường bộ cao tốc Quy Nhơn - Pleiku bố trí cho Ban 7.081 tỷ đồng, trong đó NSTW 7.000 tỷ đồng, mới được phân bổ vào ngày 05/7/2026 (do Trung ương mới phân bổ vào ngày 30/6/2026).

Tính đến ngày 30/7, tiến độ thu tiền sử dụng đất ngân sách tỉnh hưởng để giải ngân các dự án đầu tư công của tỉnh chỉ đạt 21,3%, do đó ngân sách tỉnh đã bố trí vốn thanh toán các dự án bố trí từ tiền sử dụng đất của BQLDA Giao thông và Dân dụng (650/2.424 tỷ đồng, đạt 26,8%), cao hơn tiến độ thu tiền sử dụng đất chung của tỉnh nhưng còn thấp so với kế hoạch vốn đã giao.

Như vậy, nguyên nhân chính dẫn đến tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công trong 7 tháng đầu năm 2026 của Ban QLDA Giao thông và Dân dụng còn thấp (21,80%) là do Trung ương thông báo vốn chậm; đồng thời, vốn bố trí cho các dự án của BQLDA Giao thông và Dân dụng từ nguồn thu tiền sử dụng đất còn thấp do tiến độ thu tiền đất của tỉnh chưa đạt tiến độ đề ra. Tuy nhiên, đến ngày 31/8, tỷ lệ giải ngân của đơn vị đã đạt 75,61%.

b) Đối với Ban quản lý các dự án Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (40,36%): được giao kế hoạch vốn 2.259 tỷ đồng, đến thời điểm báo cáo giải ngân 912 tỷ đồng, đạt 40,36% (Trong đó bố trí: Vốn NSTW 1.243 tỷ đồng, giải ngân 233 tỷ đồng, đạt 18,75%; Nguồn tiền sử dụng đất 513 tỷ đồng, giải ngân 288 tỷ đồng, đạt 56,14%; Nguồn vốn khác NST 503 tỷ đồng, giải ngân 391 tỷ đồng, đạt 77,73%).

Từ số liệu nêu trên và thực tế theo dõi tình hình giải ngân vốn đầu tư công của Ban QLDA Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính nhận thấy nguyên nhân chính dẫn đến tiến độ giải ngân chung của đơn vị còn thấp (40,36%) là do nguồn vốn ngân sách Trung ương thực hiện khắc phục hậu quả, phòng chống

thiên tai mới được bố trí vào tháng 6/2026. Đồng thời, các dự án do Ban QLDA Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thực hiện còn một số tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường, tái định cư, dẫn đến tiến độ thực hiện chậm.

Đến ngày 31/8/2026, tỷ lệ giải ngân của đơn vị đạt 55,37%.

c) Đối với Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh (42,94%): được giao kế hoạch vốn 1.598 tỷ đồng, đến thời điểm báo cáo giải ngân 686 tỷ đồng, đạt 42,94% *(Trong đó bố trí: Nguồn tiền sử dụng đất 592 tỷ đồng, giải ngân 296 tỷ đồng, đạt 50,00%; Nguồn vốn khác NST 1.006 tỷ đồng, giải ngân 390 tỷ đồng, đạt 38,77%)*.

Từ số liệu nêu trên và thực tế theo dõi tình hình giải ngân vốn đầu tư công của Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh, nguyên nhân chính dẫn đến tiến độ giải ngân chung của đơn vị chậm đến cuối tháng 7/2026 (42,94%) bao gồm: (1) Ngân sách tỉnh bố trí nguồn vốn để giải ngân theo tiến độ thu tiền sử dụng đất; (2) Vốn bố trí cho việc di dời Cụm công nghiệp Nhơn Bình và Cụm công nghiệp Quang Trung từ nguồn tăng thu, tiết kiệm chi mới được phân bổ vào tháng 6/2026; (3) Hạ tầng Cụm công nghiệp Bùi Thị Xuân đang thi công, do đó các doanh nghiệp tại Cụm công nghiệp Nhơn Bình và Cụm công nghiệp Quang Trung chưa có nhu cầu nhận bồi thường, tái định cư.

Đến ngày 31/8/2026, tỷ lệ giải ngân của đơn vị đạt 54,48%.

d) Đối với Ban quản lý Khu kinh tế (25,62%): được giao kế hoạch vốn 305 tỷ đồng đến thời điểm báo cáo giải ngân 78 tỷ đồng, đạt 25,62% *(Trong đó bố trí: Nguồn tiền sử dụng đất 284 tỷ đồng, giải ngân 67 tỷ đồng, đạt 23,59%; Nguồn vốn khác NST 21 tỷ đồng, giải ngân 11 tỷ đồng, đạt 52,38%)*.

Tỷ lệ giải ngân của Ban Quản lý Khu kinh tế đến ngày 30/7/2026 còn thấp (25,62%), nguyên nhân chính là do nguồn vốn ngân sách bố trí theo tiến độ thu tiền sử dụng đất còn thấp so với kế hoạch đề ra; đồng thời, nguồn tăng thu, tiết kiệm chi mới được phân bổ vào tháng 6/2026.

Đến ngày 31/8/2026, tỷ lệ giải ngân của đơn vị đạt 40,00%.

e) Đối với nhóm các Sở có tỷ lệ giải ngân thấp (dưới 10%)

- **Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:** được giao kế hoạch vốn 130 tỷ đồng *(Vốn NSTW 97 tỷ đồng; Nguồn vốn khác NST 33 tỷ đồng)*, thời điểm báo cáo giải ngân 12 tỷ đồng, đạt 9,51%.

Nguyên nhân chính giải ngân thấp: Đến ngày 31/7, Dự án Tu bổ, tôn tạo di tích kiến trúc nghệ thuật quốc gia đặc biệt Tháp Chăm Dương Long (61 tỷ đồng) và Dự án phong trào nông dân Tây Sơn trên đất Gia Lai (46 tỷ đồng) còn vướng mắc, chưa được triển khai thực hiện. Chủ đầu tư đang đề nghị điều chuyển nguồn vốn sang chủ đầu tư khác nhưng đang chờ Trung ương phê duyệt danh mục đầu tư công trung hạn 2026 - 2030 để điều chuyển vốn cho dự án phù hợp.

- **Sở Y tế:** được giao kế hoạch vốn 172 tỷ đồng *(Vốn NSTW 136 tỷ đồng; Nguồn vốn khác NST 36 tỷ đồng)*, thời điểm báo cáo giải ngân 12 tỷ đồng, đạt 6,84%.

Nguyên nhân chính giải ngân thấp: Tiến độ thực hiện dự án Bệnh viện Đa khoa khu vực Bồng Sơn; hạng mục: Đơn nguyên nội thận - lọc máu (26 tỷ đồng) còn chậm. Đồng thời, kế hoạch vốn năm 2026 thực hiện Nghị quyết số 57 (136 tỷ đồng) triển khai thủ tục đầu tư chậm, đến nay vẫn chưa có khối lượng giải ngân.

- **Sở Nông nghiệp và Môi trường:** được giao kế hoạch vốn 15,5 tỷ đồng (*Nguồn tiền sử dụng đất 15 tỷ đồng; Nguồn vốn khác NST 0,5 tỷ đồng*), thời điểm báo cáo giải ngân 500 triệu đồng, đạt 3,23%.

Nguyên nhân chính giải ngân thấp: Dự án Cấm mốc hành lang bảo vệ nguồn nước trên địa bàn tỉnh Gia Lai (15 tỷ đồng) vướng thủ tục, quy định về định mức lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật nên hiện không thể triển khai được trong năm 2026, đơn vị đang đề nghị điều chuyển kế hoạch vốn sang chủ đầu tư khác.

2. Giải pháp và kiến nghị

Trên cơ sở kết quả giải ngân nêu trên, nguyên nhân chính là tiến độ thu tiền sử dụng đất cấp tỉnh mới đạt 21,30%; nguồn vốn tăng thu, tiết kiệm chi của tỉnh năm 2025 và nguồn bổ sung NSTW cho địa phương phân bổ chậm (bổ trí vào tháng 6/2026). Các dự án, phương án bố trí ổn định dân cư vùng thiên tai khẩn cấp (bao gồm BQLDA Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và BQL các dự án đầu tư xây dựng tỉnh) triển khai chậm, còn vướng mắc trong công tác bồi thường, xây dựng khu tái định cư, di dời hộ dân, do đó tỷ lệ giải ngân còn thấp. Về vấn đề này, Sở Tài chính đã có nhiều văn bản đôn đốc Cục Thuế thực hiện thu các khoản nợ tiền sử dụng đất; phối hợp với các ngành liên quan rà soát, xác định các dự án sử dụng nguồn thu tiền sử dụng đất, đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo các sở, ngành theo chức năng, nhiệm vụ để tháo gỡ vướng mắc, xác định nghĩa vụ tài chính và thực hiện nộp ngân sách nhà nước theo quy định (07 dự án lớn).

Đồng thời, Sở Tài chính sẽ thực hiện các giải pháp cụ thể như sau:

- Tập trung rà soát, tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2026, theo hướng sau:

+ Các dự án bố trí vốn Trung ương nếu không có khả năng sử dụng hết sẽ điều chuyển sang các dự án có đặc tính cùng nguồn vốn khi Trung ương thông báo danh mục trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 (đối với các dự án của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

+ Các dự án bố trí từ nguồn ngân sách tỉnh nếu không có khả năng giải ngân (vì không thực hiện được khối lượng) sẽ điều chuyển vốn cho các dự án có khả năng giải ngân.

- Tiếp tục tham mưu các giải pháp để đẩy nhanh kế hoạch thu tiền sử dụng đất của tỉnh. Trường hợp cuối tháng 10/2026, nếu hực thu tiền sử dụng đất, Sở Tài chính sẽ tham mưu UBND tỉnh thực hiện các giải pháp tài chính theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và Luật Đầu tư công.

Đồng thời, để tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân trong những tháng cuối năm, Sở Tài chính kiến nghị một số nội dung sau:

- UBND tỉnh, HĐND tỉnh tăng cường kiểm tra, giám sát, chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc trong công tác GPMB, tái định cư, xây dựng hạ tầng hoàn chỉnh các khu tái định cư, di dân đến nơi ở mới của 16 dự án bố trí, ổn định dân cư vùng thiên tai trên địa bàn tỉnh và đẩy nhanh xây dựng, hoàn thiện hạ tầng CCN Bùi Thị Xuân để di dời các doanh nghiệp trong CCN Nhơn Bình và Quang Trung. Đây là các dự án còn nhiều vướng mắc, khó khăn, cần tháo gỡ để đẩy nhanh tiến thực hiện dự án và giải ngân vốn đầu tư công.

- Đẩy nhanh triển khai các dự án, công trình của Chương trình mục tiêu quốc gia năm 2026 (Trung ương mới thông báo) để đủ điều kiện giải ngân, ưu tiên giải ngân các nguồn vốn từ ngân sách Trung ương.

- Chỉ đạo chủ đầu tư các dự án tư được trúng thầu, trúng đấu giá phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh hoàn chỉnh các thủ tục để được giao đất, nộp tiền sử dụng đất theo quy định; đồng thời, Ban quản lý Khu kinh tế và Trung tâm Phát triển quỹ đất tỉnh đẩy mạnh công tác đấu giá đất ở cho các hộ dân.

- Chỉ đạo cơ quan Thuế tỉnh đơn đốc thu nộp các khoản nợ tiền sử dụng đất (trên 400 tỷ đồng).

II. Nhóm vấn đề chất vấn về đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn

Nội dung yêu cầu chất vấn: “*Chính sách hỗ trợ xi măng làm đường giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương của tỉnh thời gian qua rất hiệu quả. Tuy nhiên, việc cung ứng xi măng đến các địa phương thường xuyên bị chậm, không kịp thời điểm vàng thi công (vào mùa khô và khi kết thúc vụ sản xuất). Đề nghị Giám đốc Sở Tài chính cho biết nguyên nhân của sự chậm trễ này? Sở có giải pháp căn cơ nào để khắc phục triệt để tình trạng trên, đảm bảo cung ứng kịp thời cho địa phương trong thời gian tới?*”. Về vấn đề này, Sở Tài chính xin báo cáo như sau:

Sở Tài chính được UBND tỉnh giao nhiệm vụ làm Chủ đầu tư việc mua sắm xi măng năm 2026 để cung cấp cho các địa phương tại Văn bản số 10592/UBND-XDCT ngày 14/8/2026, với khối lượng mua sắm là 76.520,275 tấn. Sau khi có chỉ đạo của UBND tỉnh nêu trên, Sở Tài chính đã thực hiện các quy trình, thủ tục mua sắm công và đã thông báo mời thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu Quốc gia vào ngày 28/8/2026. Tiếp đến sẽ lựa chọn nhà thầu cung cấp xi măng cho các địa phương theo kế hoạch đã được phê duyệt (thời điểm chấm thầu là 15/9/2026).

Tinh thần triển khai nhiệm vụ của Sở Tài chính là rất khẩn trương nhưng đến nay vẫn chưa có xi măng cho các địa phương thực hiện là do các nguyên nhân chính sau:

- Công tác tổng hợp nhu cầu đăng ký thực hiện Chương trình giao thông nông thôn do Sở Xây dựng chủ trì tổng hợp, trình UBND tỉnh phê duyệt. Theo thông tin Sở Tài chính được biết, việc tổng hợp nhu cầu đăng ký của các địa phương còn gặp nhiều khó khăn; bên cạnh một số xã đăng ký sớm, vẫn còn nhiều

xã đăng ký chậm, dẫn đến thời gian tổng hợp, trình phê duyệt Kế hoạch bê tông hóa giao thông nông thôn năm 2026 của tỉnh bị chậm.

- Mặt khác, địa bàn tỉnh hiện nay rộng, số lượng xã nhiều, trong khi phương thức hỗ trợ cho từng địa phương bằng hiện vật xi măng, đòi hỏi thực hiện quy trình mua sắm theo quy định; việc cung cấp xi măng, vận chuyển đến chân công trình dễ xảy ra việc chậm trễ; quy trình thủ tục quản lý phức tạp.

Để khắc phục việc chậm trễ trong thực hiện Chương trình giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương từ năm 2027 trở đi, Sở Tài chính đề xuất như sau:

1. Việc hỗ trợ cho các địa phương để thực hiện Chương trình giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương được cấp bằng tiền theo số lượng xi măng được Tỉnh phê duyệt cho từng danh mục công trình, theo từng địa phương (xã).

2. Kế hoạch giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương hàng năm, các địa phương phải đăng ký với Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 31/10 năm trước; Các Sở Xây dựng và Sở Nông nghiệp và Môi trường phải trình UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 15/11 năm trước; Sở Tài chính có trách nhiệm trình UBND tỉnh phê duyệt bố trí kinh phí thực hiện chậm nhất ngày 15/12 năm trước (cùng thời điểm trình phê duyệt dự toán ngân sách hàng năm).

3. Căn cứ Kế hoạch giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương và dự toán ngân sách được phê duyệt, các địa phương chủ động tổ chức mua, cung cấp xi măng để thực hiện các dự án, công trình trên địa bàn theo đúng quy định; Sở Tài chính chỉ cấp kinh phí để các địa phương thực hiện các dự án, công trình.

4. Theo đó đề nghị HĐND tỉnh sửa đổi về phương thức hỗ trợ thực hiện Chương trình giao thông nông thôn và kiên cố hóa kênh mương bằng hình thức “tính bằng vật, cấp bằng tiền” cho các địa phương.

(Báo cáo này thay thế các Văn bản số 8632/STC-TH - 25/8/2026 và số 8655/STC-TCĐTĐT ngày 26/8/2026 của Sở Tài chính)

Sở Tài chính kính báo cáo Thường trực HĐND tỉnh./

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, TH.



GIÁM ĐỐC

Trần Cang